

Số: 104/2023/QĐST-HNGĐ

CĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 245/2023/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp Tân Phú B1, xã A, huyện Phụng Hiệp, tỉnh An Giang.

- Ông Võ Tấn P, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Bà Thoại, xã B, huyện CĐ, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND xã B, huyện CĐ, tỉnh Long An. Bà C và ông P chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì P sinh mâu thuẫn. Đến nay bà C và ông P xét thấy mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hàn gắn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P sống chung với nhau có 01 con chung tên Võ Thị Bích Vân sinh ngày 06/11/2013, hiện con chung đang sống với bà C. Sau khi ly hôn, bà C và ông P thống nhất thỏa thuận, bà C sẽ tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Thị Bích Vân, ông Võ Tấn P đồng ý cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/7/2023.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P sống chung với nhau có 01 con chung tên Võ Thị Bích Vân sinh ngày 06/11/2013, hiện con chung đang sống với bà C. Sau khi ly hôn, bà C và ông P thống nhất thỏa thuận, bà C sẽ tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Thị Bích Vân, ông Võ Tấn P đồng ý cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 01/7/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Võ Tấn P đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005545 và 0005546 cùng ngày 25/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An chuyển thành lệ phí. Bà C và ông P đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện CD;
- Cơ quan cấp giấy kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Hải Âu